TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ** **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:209 /2019/QĐST-HNGĐ	*Việt Trì, ngày 21 tháng 6 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 293/2019/TLST- HNGĐ ngày 10 tháng 6 năm 2019, giữa:

Nguyên đơn: Anh Bùi Văn T, sinh năm 1986; trú tại: Tổ 3, phố V, phường B, thành phố V, tỉnh P;

Bị đơn: Chị Nguyễn Lan H, sinh năm 1987; trú tại: Tổ 3, phố V, phường B, thành phố V, tỉnh P.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 6 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 6 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Anh Bùi Văn T và chị Nguyễn Lan H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về con chung*: Anh Bùi Văn T và chị Nguyễn Lan H đều xác nhận vợ chồng có 02 con chung là cháu Bùi Thu T, sinh ngày 08/02/2006 và cháu Bùi Hồng N, sinh ngày 05/02/2015. Khi ly hôn hai bªn thèng nhÊt tháa thuËn để anh T trùc tiÕp tr«ng nom, nu«i d-ìng, ch¨m sãc, gi¸o dôc cháu Bùi Hồng N; chị H trùc tiÕp tr«ng nom, nu«i d-ìng, ch¨m sãc, gi¸o dôc cháu Bùi Thu T; không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con chung cho bên nào.

Không ai được ngăn cản quyền thăm nom con chung.

- *Về tài sản chung, công nợ chung, công sức đóng góp*: Anh Bùi Văn T và chị Nguyễn Lan H đều không đề nghị Tòa án giải quyết.

3. Về án phí: Anh Bùi Văn T tự nguyện chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm. Xác nhận anh T đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí sơ thẩm theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số: AA/2019/0000187 ngày 10/6/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.

Hoàn trả cho anh Bùi Văn T 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND tỉnh P;
- VKSND thành phố V, tỉnh P;
- UBND phường B, tp V, tỉnh P;
- Chi cục THADS thành phố V, tỉnh P;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Phùng Thị Thu Hường